TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ	*Bát Xát, ngày 13 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Sùng A L - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Giàng Thị C - Sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Giàng Thị C: Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2017, anh Sùng A L và chị Giàng Thị C về chung sống với nhau như vợ chồng và được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương. Đến ngày 30/7/2018, anh chị thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật và trên cơ sở hai bên tự nguyện yêu thương, kết hôn với nhau. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong cách nuôi dạy con chung và xây dựng kinh tế gia đình. Từ đó

giữa hai anh chị thường xuyên cãi nhau, không còn có sự quan tâm, chia sẻ với nhau, hôn nhân không có hạnh phúc. Sau khi xảy ra mâu thuẫn, hai anh chị cũng như gia đình hai bên hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng đều không có kết quả, từ năm 2019 do mâu thuẫn không khắc phục được nên anh chị đã tự sống ly thân, mỗi người một nơi, không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cầm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh anh Sùng A L và chị Giàng Thị C sinh được 01 người con chung là cháu Sùng Thị Thu H, sinh ngày 22/12/2017, hiện cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận để anh Sùng A L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Sùng Thị Thu H đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Giàng Thị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Sùng A L và chị Giàng Thị C thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Sùng A L và chị Giàng Thị C. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Anh Sùng A L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Sùng Thị Thu H, sinh ngày 22/12/2017 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Giàng Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Sùng A L và chị Giàng Thị C mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm

nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000004425758 ngày 20/5/2025 và Biên lai số 0002936 ngày 21/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Anh Sùng A L và chị Giàng Thị C đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bát Xát;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng